|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  | **PHỤ LỤC 1** | | | | |  |  |  |  |  |
| **DANH MỤC DỰ ÁN DỰ KIẾN SỬ DỤNG NGUỒN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2017** | | | | | | | | | | | | | |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | *Đơn vị tính: triệu đồng* | | | |
| STT | Tên dự án | Chủ đầu tư | Mã dự án | Mã ngành | Mã nhiệm vụ chi | Địa điểm | Năng lực thiết kế | Thời gian KC-HT | Quyết định đầu tư ban đầu (hoặc Quyết định đầu tư điều chỉnh lần cuối) | | Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến hết 31/12/2016 | Kế hoạch vốn năm 2017 |  |
| Số, ngày | Tổng mức đầu tư |
|  | **TỔNG CỘNG** | | |  |  |  |  |  |  | **11.666.413** | **3.335.412** | **2.668.700** |  |
|  | **Chương trình giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông** | | | | | | |  |  | **7.386.925** | **1.659.294** | **2.080.000** |  |
| 1 | Xây dựng cầu kết nối giữa cầu Nguyễn Tri Phương với đường Võ Văn Kiệt | Trung tâm Quản lý đường hầm sông Sài Gòn | 7501306 | 223 | 846 | Quận 5 Quận 8 | Xây dựng 02 nhánh cầu kết nối cầu Nguyễn Tri Phương với đường Võ Văn Kiệt, mở rộng cầu Nguyễn Tri Phương về bên phải theo quy hoạch và làn đường xe máy | 2016-2020 | 6382/QĐ-SGTVT - 31/12/2015 | 259.483 | 92.966 | 150.000 | Chuyển tiếp |
| 2 | Xây dựng cầu Nam Lý (thay thế đập Rạch Chiếc) | Khu Quản lý giao thông đô thị số 2 | 7049085 | 223 | 846 | Quận 2 Quận 9 | Cầu BTCT dài 450,2m x 20m, đường dẫn dài 300m rộng từ 30-37,5m, có bố trí hệ thống thoát nước, hệ thống chiếu sáng, cây xanh; đảm bảo yêu cầu của tuyến giao thông thủy qua ngã Rạch Chiếc | 2008-2018 | 3955/QĐ-SGTVT - 28/12/2011 | 857.028 | 68.522 | 150.000 | Chuyển tiếp |
| 3 | Xây dựng cầu vượt thép tại nút giao Ngã 6 Gò Vấp | Khu Quản lý giao thông đô thị số 3 | 7400927 | 223 | 846 | Quận Gò Vấp | Xây dựng cầu vượt dầm thép BTCT liên hợp, đầu tư hoàn chỉnh hệ thống biển báo hiệu đường bộ, tổ chức giao thông và an toàn giao thông. Dự án góp phần tăng thêm năng ực giao thông nhánh cầu Nguyễn Oanh - Nguyễn Kiệm: dài 234m, chiều rộng cầu là 6m; Nhánh cầu Phạm Ngũ Lão - Nguyễn Oanh: dài 274m, chiều rộng cầu là 6m; Mảng xanh tăng thêm 2.933m2 | 2014-2015 | 926/QĐ-SGTVT - 14/03/2014 | 405.723 | 221.406 | 250.000 | Chuyển tiếp |
| 4 | Nâng cấp đường Lương Định Của (đoạn từ Trần Não đến Nguyễn Thị Định) | Khu Quản lý giao thông đô thị số 2 | 7206924 | 223 | 846 | Quận 2 | 2.539m x 30m | 2014-2017 | 4539/QĐ-SGTVT - 23/10/2014 | 826.787 | 373.639 | 200.000 | Chuyển tiếp |
| 5 | Xây dựng nút giao thông Mỹ Thủy, quận 2 | Khu Quản lý giao thông đô thị số 2 | 7502383 | 223 | 846 | Quận 2 | Xây dựng nút giao thông hoàn chỉnh, tăng năng lực thông hành của nút giao thông Mỹ Thủy, góp phần giải quyết ùn tắc giao thông, đảm bảo thông suốt các trục đường chính Nguyễn Thị Định - Đồng Văn Cống và đường Vành đai 2; Chỉnh trang bộ mặt đô thị, cải thiện môi trường môi sinh cho khu vực và lân cận; Xây dựng hệ thống thoát nước và trồng cây xanh hai bên phần đất dôi dư | 2016-2021 | 5084/QĐ-SGTVT - 30/10/2015 | 1.998.461 | 283.055 | 150.000 | Chuyển tiếp |
| 6 | Xây dựng hầm chui tại nút giao An Sương | Khu Quản lý giao thông đô thị số 3 | 7448388 | 163 | 846 | Quận 12 Huyện Hốc Môn | Xây dựng hầm chui bằng BTCT hướng Trường Chinh - QL22. Dự án góp phần tăng thêm năng lực giao thông: Nhánh hầm N1 dài 445m, chiều rộng hầm là 9,5m; Nhánh hầm N2 dài 385m, chiều rộng cầu là 9,5m; diện tích mặt đường tăng thêm 5,705m2. Hệ thống thoát nước tăng thêm ống nước D400mm dài 733m, Giếng thu D400: 33 cái; Ống nước D800mm dài 340m, Giếng thu D800: 13 cái. | 2015-2018 | 5018/QĐ-SGTVT - 29/10/2015 | 514.003 | 141.006 | 200.000 | Chuyển tiếp |
| 7 | Tăng cường khả năng khai thác trên tuyến Quốc lộ 1 (đoạn từ cầu Bình Phước đến ngã tư An Sương) | Khu Quản lý giao thông đô thị số 3 | 7501326 | 223 | 846 | Quận 12 | Mở rộng mặt đường xe hỗn hợp trung bình 2-3m, xây dựng HTTN và vỉa hè. Lắp đặt bảng quang báo điện tử camera giao thông.Tăng cường năng lực giao thông đoạn từ cầu Bình Phước đến Ngã Tư Ga: dài 3,92 Km; Xây dựng hệ thống thoát nước dọc 2 bên tuyến; Xây dựng hệ thống thoát nước thải sinh hoạt của các hộ dân 02 bên tuyến. Giải quyết tình trạng ngập nước và ùn tắc giao thông trong làn xe hỗn hợp đoạn từ cầu Bình Phước đến ngã tư An Sương | 2016-2017 | 5022/QĐ-SGTVT - 29/10/2015 | 397.897 | 215.709 | 150.000 | Chuyển tiếp |
| 8 | Duy tu, nạo vét luồng Soài Rạp | Ban quản lý đầu tư dự án nạo vét luồng Soài Rạp (giai đoạn 2) | 7254535 | 163 | 846 | Thành phố Hồ Chí Minh, Long An, Tiền Giang | Nạo vét 2,12 triệu m3 bùn đất | 2016-2017 | 6404/QĐ-SGTVT - 31/12/2015 | 328.483 | 28.030 | 250.000 | Chuyển tiếp |
| 9 | Xây dựng cầu vượt tại nút giao đường Trường Sơn – đường nối Tân Sơn Nhất – Bình Lợi – Vành Đai Ngoài | Khu Quản lý giao thông đô thị số 1 | 7582566 |  | 846 | quận Tân Bình | Cầu vượt dạng chữ Y trực thông 1 chiều theo hướng từ đường Trường Sơn (99,66m x 11,5m) vào Nhà ga quốc nội (99,66m x 8m) và vào nhà ga quốc tế (219m x 8m) và hầm chui qua đường Trường Sơn theo hướng từ cửa ra Nhà ga quốc nội đi sang đường Hồng Hà 390m x 6,5m | 2016-2018 | 5786/QĐ-SGTVT - 28/10/2016 | 771.212 | 100.306 | 200.000 | KCM |
| 10 | Xây dựng cầu Bà Cua – Nhánh phải trên đường Vành đai phía Đông | Khu Quản lý giao thông đô thị số 2 | 7588225 |  | 846 | Quận 9 Quận 2 | Cầu: 207m x 19,25m + đường dẫn: 207m x 21,25m; giải quyết ùn tắc, đáp ứng nhu cầu giao thông thông suốt cho tuyến Vành đai 2, đặc biệt là khu vực Cảng Cát Lái. | 2016-2018 | 5847/QĐ-SGTVT - 31/10/2016 | 273.821 | 1.434 | 80.000 | KCM |
| 11 | Cải tạo, nâng cấp, hoàn thiện mặt đường tuyến vành đai phía Đông (đoạn từ nút giao thông Mỹ Thủy đến cầu Rạch Chiếc), quận 2 | Khu Quản lý giao thông đô thị số 2 | 7588216 |  | 846 | Quận 2 Quận 9 | 4.500m x 67m; hoàn thiện tuyến đường vành đai phía Đông theo quy hoạch phát triển giao thông vận tải, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân và vai trò huyết mạch của tuyến vận tải trên đường vành đai 2; đồng thời chỉnh trang bộ mặt đô thị, cải thiện môi trường môi sinh cho khu vực và lân cận. | 2016-2018 | 5823/QĐ-SGTVT - 29/10/2016 | 250.000 | 1.398 | 100.000 | KCM |
| 12 | Xây dựng cầu thép tại nút giao Nguyễn Thái Sơn - Nguyễn Kiệm | Khu Quản lý giao thông đô thị số 3 | 7582601 |  | 846 | Quận Gò Vấp | Xây dựng cầu vượt thép dạng chữ Y theo nhánh Nguyễn Thái Sơn - Hoàng Minh Giám và Hoàng Minh Giám - Nguyễn Kiệm | 2016-2018 | 5783/QĐ-SGTVT - 28/10/2016 | 504.027 | 131.823 | 200.000 | KCM |
|  | **Dự án ngành điện** | | | | | |  |  |  | **1.216.166** | **635.202** | **200.000** |  |
| 1 | Di dời lưới điện qua khu Nhà Bè Metrocity | Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh | 7097276 | 131 | 846 | Huyện Nhà Bè | Đ/d 500 KV nổi 2 mạch : 5,855 Km Cáp ngầm 220 KV 4 mạch : 4,214 Km Đ/d 110 KV nổi: 2,1 Km Cáp ngầm 110 KV 2 mạch : 1,024 Km | 2014-2017 | 422/QĐ-SCT - 29/08/2014 | 1.216.166 | 635.202 | 200.000 | KCM |
|  | **Cấp nước sạch (Dự án môi trường sử dụng trái phiếu xanh)** | | | | | |  |  |  | **1.737.087** | **597.074** | **164.700** |  |
| 1 | Phát triển mạng cấp 1 tuyến Nguyễn Cửu Phú, Quận Bình Tân, Huyện Bình Chánh (Võ Văn Vân - Nguyễn Văn Linh) | Tổng công ty cấp nước Sài Gòn | 7588644 |  | 846 | Quận Bình Tân, Huyện Bình Chánh | 9500m ống D1200mm 2200m ống D1500mm | 2016-2017 | 5169/QĐ-SGTVT - 06/10/2016 | 923.872 | - | 80.000 | KCM |
| 2 | Chương trình cấp nước sinh hoạt nông thôn Tp HCM giai đoạn 2013 - 2015 | Xí Nghiệp cấp nước sinh hoạt nông thôn | 7444803 | 016 | 846 | Thành phố Hồ Chí Minh | Nâng cấp mở rộng 11 TCN, Xây mới 17 TCN | 2013-2017 | 1499/QĐ-UBND - 17/12/2015 | 392.000 | 190.559 | 48.000 | Chuyển tiếp |
| 3 | Phát triển mạng lưới cấp 1 tiếp nhận nước dự án cấp nước Kênh Đông | Tổng công ty cấp nước Sài Gòn | 7001233 | 168 | 846 | Quận 12 Huyện Bình Chánh Huyện Hốc Môn | 18.900m D800-D1500 | 2008-2016 | 1058/QĐ-UBND - 19/03/2007 | 421.215 | 406.515 | 36.700 | Chuyển tiếp |
|  | **Nông nghiệp (Dự án môi trường sử dụng trái phiếu xanh)** | | | | | | |  |  | **623.034** | **94.929** | **84.500** |  |
| 1 | Dự án đầu tư xây dựng Khu Nông nghiệp Công nghệ cao ngành thuỷ sản tại huyện Cần Giờ | Ban quản lý khu nông nghiệp công nghệ cao | 7234948 | 023 | 838 | Huyện Cần Giờ | 89.74 ha | 2016-2021 | 223/QĐ-SNN - 20/06/2016 | 498.822 | 31.909 | 50.000 | Chuyển tiếp |
| 2 | Chăm sóc, Bảo vệ rừng phòng hộ Cần Giờ giai đoạn 2016-2020 | Ban quản lý rừng phòng hộ Cần Giờ |  | 016 | 846 | Huyện Cần Giờ | 31.773 ha rừng phòng hộ Cần Giờ | 2016-2020 | 5413/QĐ-UBND - 14/10/2016 | 50.000 | 10.000 | 10.000 | Chuyển tiếp |
|  | **Dự án khác** | | | | | |  |  |  | **74.212** | **53.020** | **24.500** |  |
| 1 | Cải tạo, chỉnh trang công viên Gia Định phường 3, Quận Gò Vấp | Khu Quản lý giao thông đô thị số 3 | 7400447 | 163 | 842 | Quận Gò Vấp | Cải tạo, chỉnh trang cây xanh, HTTN, CS, giao thông diện tích 15,1 ha | 2016-2018 | 4806/QĐ-SGTVT 22/10/2015 - 22/10/2015 | 74.212 | 53.020 | 24.500 | Chuyển tiếp |
|  | **Chương trình giảm ngập nước (Dự án môi trường sử dụng trái phiếu xanh)** | | | | | | |  |  | **628.989** | **295.893** | **115.000** |  |
| 1 | Xây dựng Hệ thống thoát nước và mở rộng đường Võ Văn Vân | Ban quản lý đầu tư xây dựng công trình Huyện Bình Chánh | 7348347 | 223 | 846 | Huyện Bình Chánh | Xây dựng HTTN và mở rộng đường | 2014-2016 | 1334/QĐ-SGTVT - 10/10/2014 | 241.997 | 123.274 | 35.000 | Chuyển tiếp |
| 2 | Xây dựng HTTN đường An Dương Vương (từ cầu Mỹ Thuận đến Bến Phú Định) | Trung tâm điều hành chương trình chống ngập nước Thành Phố | 7444483 | 223 | 846 | Quận Bình Tân, Quận 8 | Chiều dài L = 2800m, Lắp đặt cống tròn D800, D1500, Tái lập phui đào và thảm nhựa mặt đường | 2016-2018 | 4771/QĐ-SGTVT - 30/10/2014 | 386.992 | 172.619 | 80.000 | Chuyển tiếp |